



HOLLY ACADEMY – TIẾNG ANH CÔ HƯƠNG

Name:

Class:

Date:

I. New words



Firework: pháo hoa



Colorful: nhiều màu sắc

II. Sentence

1. What do you see?

I see fireworks.

2. What colour are the fireworks?

They are colorful.

3. Are Chung cakes red?

No, they aren't.



WORKSHEET

1. Listen and number (nghe và đánh số)



1



2



3



4



5



6



7

HOLLY ACADEMY – TIẾNG ANH CÔ HƯƠNG

Add: số 17A – lô 2 – Đền Lừ 2

Phone: 083.972.8688/ 0976.420.688

Fanpage: <https://www.facebook.com/cohuongtienganh>

LIVEWORKSHEETS

3. Look and choose the correct word (nhìn tranh và chọn từ đúng)



1. kumquat/ firework



2. Chung cake/
peach blossoms



3. colorful /
black



4. Chung cake /
Chung ceke



5. green/ girl



6. yellow/ colorful



7. red /pink



8. Red envelope
/ red invelope

3. Odd one letter to make the correct word Bỏ 1 chữ cái thừa để tạo thành từ đúng

b l u e d

c o l o r f p u l

p e a c h

b l c o s s o m s

f i r e w o r s k s

4. Reorder the following words Sắp xếp những từ sau

1. see / I / are / fireworks / colorful / They . .

--	--	--	--	--	--

2. I / red / see / envelopes.

--	--	--	--

5. Read and choose (Đọc và chọn đáp án)

My Tet

I see (**peach/ beach**) blossoms.



They are (**red / pink**).

I see (**komquats/ kumquats**).



They (**is / are**) yellow.

I see Chung (**cakes / ceakes**).



(**This / They**) are (**green/ blue**).

I (**sad / see**) red (**onvelopes / envelopes**).



They are (**red / pink**).

I see (**fareworks/ fireworks**).



They are (**black/ colorful**).